

ĐỀ NỘI 23/12/2017

**THẬN**

1. BN CKD 5 năm nay, GFR 50 ml/ph, CN 50 kg. Có cần tiết chế đạm ko?

A. không cần tiết chế, ăn đạm như bt

B. 40g thịt heo/ ngày

C. 40g thịt gà heo/ngày

**D. 0.8g/kg/ ngày**

E. ko vì tiết chế đạm gây ảnh hưởng theo dõi GFR

2. BN 30 tuổi viêm cầu thận mạn 3 năm, nay NV đạm niệu 2g/dl, creatinine 1.16 mg/dl ( GFR 40 ml/ phút) urea. Tốc độ tiến triển CKD này:

**A. rất nhanh**

ĐTD2 0-12,6 mL/ph

Bệnh thận:

•IgA 1,4 mL/ph

•Bệnh cầu thận màng 3,2 mL/ph

•Viêm CT mạn 9,5 mL/ph

THA 2-10 mL/ph

Bệnh OTMK 2-5mL/ph

Thận đa nang 3,8- 5,4 mL/ph

B. nhanh

C. không đổi

D. chậm

(trong slide: tốc độ giảm GFR của viêm cầu thận mạn là 9,5ml/phút; giảm nhanh khi mất > 5ml/phút)

3. BN nữ 50 tuổi, CKD GĐ 3aA2 nay nhập viện vì nôn ói. HA 15/9 đang điều trị Telmisartan, Amlor, khám có dấu mất nước nhẹ. điều trị gì cho BN này:

A. truyền dịch NaCl...

B. ngưng các thuốc đang dùng, tiêm atropin

C. ngưng amlor giữ telmi chích..

**D. ngưng telmi, giữ amlor chích meclorpamide**

E. khuyên BN uống 2L nước/ ngày

4. BN CKD, có độ lọc cầu thận trong khoảng nào thì không nên chụp CT scan có cản quang, trừ khi khẩn cấp ?

A. 45-60

**B. <30**

C. 30-45

D. 15

E. 15-30

5. Biểu chứng giai đoạn thiếu niệu ít gây tử vong của suy thận cấp→ **Hạ Kali**

6. Một bệnh nhân sau điều trị tổn thương thận cấp, chọn câu sai trong việc theo dõi BN này. → không cần xét nghiệm chức năng thận lại sau 3 tháng.

## HÔ HẤP

### Suy hô hấp

7. Thở BIPAP có thể có biến chứng gì?
- A. Ngộ độ O<sub>2</sub>
  - B. Tăng CO<sub>2</sub>
  - C. Rò mask
  - D. AC hay BC gì đó ko nhớ
  - E. Cả 3
8. Thở oxy liều cao, có thể gây ra biến chứng gì?
- A. Tăng CO<sub>2</sub>
  - B. Loét niêm mạc mũi
  - C. ...
  - D. ...
  - E. cả 3
9. Trong suy hô hấp, giảm oxy máu nào có nguy cơ gây giảm oxy mô
- A. PaO<sub>2</sub> < 80 mmHg
  - B. PaO<sub>2</sub> < 60 mmHg
  - C. PaO<sub>2</sub> < 55 mmHg
  - D. ~~PaO<sub>2</sub> < 45 mmHg~~
  - E. ...

### COPD

10. Chỉ định thở oxy tại nhà ở BN COPD
- A. ít nhất 12h/ ngày
  - B. thở oxy ngắt quãng
  - C. ít nhất 18 giờ/ ngày
  - D. ít nhất 6h/ngày
  - E. Thở oxy 24h
11. Thuốc dẫn phế quản dạng xịt nào không dùng trên BN COPD nhóm D → Theophyllin (cái này thuốc uống cmnr)
12. Bệnh nhân COPD. Chọn câu đúng
- A. Corticoid hít là điều trị căn bản
  - B. đồng vận beta2 td dài cho copd b.c.d

**C. chỉ định ngưng hút thuốc lá mọi bn**

D. chỉ định tập vận động cho mọi BN

**13. Bệnh nhân đợt cấp COPD chọn câu sai**

**A. Tỷ lệ có thể điều trị tại nhà là 20% (80% mới đúng)**

B. Tỷ lệ tái nhập cấp cứu là 22-32%

C. BN nhập ICU, tử suất 24%

D. BN cần thông khí hỗ trợ, tử suất 40%

E. BN nhập viện hoặc tăng CO<sub>2</sub>: 6-12%

**Hen**

**14.** Bn nữ bị hen đang dùng Fluticasone 125mcg 1 nhát sáng 1 nhát tối, 1 tháng qua có 2 lần triệu chứng ngày, 1 tr/c đêm → thêm gì

A. Fluticasone 125 4 nhát sáng 4 nhát tối

**B. salmeterol/fluticasone 125 1 sáng 1 tối**

C.

**15.** Giả sử câu trên bạn cho ICS/ Fomoterol 125 sáng 1 nhát chiều 1 nhát, 1 tháng sau BN còn 2 tr/c ngày, 1 tr/c đêm, kiểm tra bình xịt 120 nhát còn 60. kỹ thuật hít tốt → bạn làm gì cho BN

A. tăng liều 25-250 2 nhát sáng 2 nhát chiều

**B. thêm Montelukast**

C. thêm Tiotropium

D. thêm omalizumab

E. thêm theophylline

**Viêm phổi**

**16.** Nồng độ trứng vancomycin → **15-20**

**17.** Yếu tố nguy cơ VPTM/VPBV do Pseudomonas đa kháng

A. Xuất hiện sau 4 ngày nằm viện

**B. Có sử dụng kháng sinh tĩnh mạch trước đó 90 ngày**

C. ARDS trước khi bị Viêm phổi bệnh viện

D. B, C

E. Cả A, B, C

(có trong slide)

**18.** Điều trị pseudo đa kháng VPTM/ VPBV

A. piper/tazo+ vanco

B. carbapenem + vanco

**C. piper/ tazo+/- colistin**

D.

## CHYM MẠCH

19. Thuốc nào dùng trong điều trị suy tim không cải thiện được tỉ lệ tử vong?

**A. Lợi tiểu thiazide**

B. Ức chế men chuyển

C. Ức chế thụ thể AT1

D. Ức chế thụ thể AT1 + neprilysin

E. Chẹn beta

### Tăng huyết áp

5 câu ghép nối thuốc và tác dụng phụ của nó:

20. TDP của chẹn beta → co phế quản

21. TDP của CCB → phù chân

22. TDP MRA → tăng K

23. TDP ACEII → ho khan

24. TDP lợi tiểu → tăng acid uric

25. Các kết hợp thuốc được khuyến cáo trong điều trị THA? Chọn câu Sai

A. ACEI + CCB

**B. ACEI + ARB**

C. ACEI + lợi tiểu

D. ...

E. ...

26. Chỉ định kết hợp thuốc trong điều trị THA?

A. THA độ 2 theo JNC VII

B. BN có nhiều yếu tố nguy cơ

C. BN có kèm đái tháo đường

D. A và B

**E. A, B, C**

### Hẹp 2 lá

27. Phòng thấp tái phát trên bệnh nhân hẹp hai lá, chọn câu đúng:

A. Phòng tối thiểu 5 năm, đến năm BN 21 tuổi

- B. Phòng tối thiểu 10 năm, đến năm BN 40 tuổi
- C. Phòng cả đời trên BN có nguy cơ viêm họng tái phát

**D. B, C**

E. A, B, C

28. BN hẹp 2 lá, có triệu chứng mệt tim nhanh. Ưu tiên chọn thuốc gì?

- A. Ức chế beta
- B. Chẹn kênh Ca
- C. Digoxin

**D. A hoặc B**

E. A, B, C

**A.**

29. Tính chọn lọc mạch máu của thuốc ức chế kênh canxi?

**A. amlor> nife**

B. amlor=nife

C. verapamil ??

### **Rối loạn nhịp**

30. Vòng vào lại, được phân vào nhóm cơ chế nào trong rối loạn nhịp?

- A. Rối loạn tự động tính
- B. Hậu khử cực sớm
- C. Hậu khử cực muộn

**D. Rối loạn dẫn truyền**

E. ....

31. Thuốc dùng trong điều trị nhịp nhanh trên thất?

- A. Propranolol
- B. Adenosine
- C. Nifedipine

**D. A và B**

E. A, B, C

### **Nhồi máu cơ tim, đau thắt ngực ổn định**

32. Cơ chế của cơn đau thắt ngực ổn định

A. Do co thắt mạnh vành

**B. Do hẹp lòng mạch vành**

C. Do huyết khối tắc mạch cấp

D. RL chức năng vi mạch ở người hở van ĐM chủ

E. RL chức năng nội mô ở người bệnh cơ tim dẫn nở

33. Chọn câu ĐÚNG về nitrat:

A. Có tác dụng phụ là tăng HA

B. Chống chỉ định khi BN nhức đầu, đỏ bừng mặt

C. Khi đau ngực dùng thuốc sau 5ph không giảm đau phải nhập viện ngay

**D. Dùng ngay trước khi gắng sức.**

34. Tiêu chuẩn chẩn đoán NMCT cấp mới nhất, chọn câu sai:

**A.  $\frac{2}{3}$  tiêu chuẩn: đau ngực, ecg, men tim**

B. Thay đổi men tim + triệu chứng thiếu máu cục bộ

C. Thay đổi men tim + thấy huyết khối qua chụp mạch vành hoặc tử thi

D. Thay đổi men tim +

E. Thay đổi men tim +

35. Loại thuốc nào sau đây được chỉ định sớm trong NMCT có ST chênh lên kèm rối loạn chức năng thất trái?

A. ức chế Ca

B. ức chế trực tiếp Renin,

C. Digoxin

D. ức chế thụ thể alpha

**E. MRA**

36. Thuốc nào khuyến cáo sử dụng trong 24h đầu sau NMCT

A. ức chế canxi

B. digoxin

C. tiotropine

**D. rosuvastatin**

E.

## TIÊU HÓA

### Áp xe gan

37. Không phải là chỉ định ngoại khoa của áp xe gan do vi khuẩn → chọn câu: **có nhiều ổ áp xe nhỏ rải rác.**

A. áp xe dưới hoành

B. gì đó có viêm phúc mạc

38. Trong các kháng sinh điều trị áp xe gan do amip, kháng sinh nào chỉ sử dụng khi lâm sàng và kháng sinh đồ có gợi ý thì mới sử dụng → Gentamycin

### Loét dạ dày, tá tràng

39. BN nam 30 tuổi, NV vì đau thượng vị, hút thuốc 1 gói/ ngày, rượu đế 50ml/ngày. Hồi tuần trước chạy xe nhìn gái cái té gãy xương đòn T đồ nữa, sml, được điều trị với Diclofenac. Nội soi thấy có 1 ổ loét vùng hang vị, CLo test (+). Đề còn viết cái gì nữa quên rồi, chủ yếu là có cái ổ loét ở dạ dày, hỏi yếu tố nào trong các yếu tố sau sẽ làm cho ổ loét dạ dày đó lâu lành, tái phát.

A. Hút thuốc lá

B. Rượu

C. NSAIDs

D. Nam

E. Hp

### Viêm tụy cấp

40. Trong viêm tụy cấp, loại dịch truyền nào được chọn khi BN có SIRS →

**Lactat Ringer**

41. Trong tiêu chuẩn Atlanta hiệu chỉnh dựa vào những cái nào? → **Suy**

**tạng, biến chứng tại chỗ**

42. BN viêm tụy cấp, kháng sinh dự phòng đầu chân được lựa chọn là?

**A. Imipenem**

B. c3+ metro

C. qui+ metro

D. ...

E. ...

### Xuất huyết tiêu hóa

43. Bn tiêu phân đen 3 lần/ngày trong 2 ngày, chóng mặt, vô cấp cứu có M >100, HA <90 (quên số cụ thể rồi, nhưng cả hai đều là độ 2), nội soi thấy dạ dày có căn máu đen, có ổ loét d 2cm, bên dưới đáy ổ loét có mạch máu. Phân độ xuất huyết tiêu hóa trên BN này ? làm sai câu này nhầm nhút luôn!!!

A. Nhẹ

**B. Trung bình**

C. Nặng

D. Chưa phân được, do cần chờ công thức máu

E. Chưa phân được, do cần chờ cái q gì đó quên rồi :) đáp ứng truyền dịch

44. Bệnh nhân trên đó, xử trí gì cái ổ loét đó?

- A. Chích Adrenalin 1/10.000
- B. Chích polidocanol
- C. Nội soi cột thắt
- D. Áp nhiệt
- E. Không xử trí gì

45. Thuốc nào có tác dụng giảm tác dụng của axit dạ dày

- A. Bismuth
- B. Misoprostol
- C. Sucralfat
- D. Famotidine
- E.

46. Thuốc nào không cần chỉnh liều trên BN suy thận?

- A. Cimetidine
- B. Ranitidine
- C. Famotidine
- D. Nizatidine
- E. Pantoprazole

### Viêm loét đại tràng

47. Triệu chứng thường gặp của Viêm loét đại trực tràng xuất huyết

- A. tiêu chảy phân máu
- B. tiêu chảy kéo dài
- C. tiêu chảy phân sống
- D. tiêu chảy táo bón xen kẽ
- E. tiêu chảy

48. Yếu tố nguy cơ viêm đại tràng giả mạc

- A. hen
- B. sd corticoid
- C. đại tháo đường
- D. thai kỳ
- E. trẻ em

Đa số các trường hợp, sử dụng kháng sinh  
Đái tháo đường  
Người lớn tuổi  
Mới vừa đại phẫu  
Sử dụng thuốc ức chế bơm proton  
Điều trị hen bằng khí dung  
Sử dụng thuốc kháng cholinergic



## Xơ gan

49. BN báng bụng độ 3, có Na niệu là 25 meq/l. Hỏi hướng điều trị lợi tiểu trên BN này. → 2 lợi tiểu

50. BN đó vô viện vì tiêu phân đen, báng bụng độ 3, có creatinin 1,5 mg/dl, có NEU/DMB là 456 tế bào . BN này được truyền albumin. Hỏi lí do truyền albumin trên BN này? → Phòng hội chứng gan thận

51. BN tiêu phân đen, báng bụng độ 3, có cho K bao nhiêu đó, có creatinin 1,15mg/dl, tế bào/DMB là 256 ... yếu tố nguy cơ của bệnh não gan trên BN này là?

→ Tiêu phân đen

- Tăng urê huyết
- Thuốc an thần, thuốc hướng tâm thần
- Dẫn xuất á phệ
- Xuất huyết tiêu hóa
- Giảm kali máu & kiềm máu (lợi tiểu, tiêu chảy)
- Chế độ ăn nhiều đạm, bón
- Nhiễm trùng
- Rối loạn chức năng gan tiến triển
- Thông nối cửa chủ (phẫu thuật, TIPS)

52. Bóng chèn dạ dày/ sonde blakemor, chọn câu Sai:

A. bơm lên theo nhà sản xuất

B. chụp Xquang kiểm tra

C. bơm căng → loét niêm dạ dày

D. bóng dạ dày nhỏ hơn bóng thực quản

bóng DD 140ml, thực quản 80ml

E. Sau khi chèn bóng, chụp lại Xquang

53. Sử dụng PPI sau nội soi chọn câu sai

→ 48h

## NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

54. Vi khuẩn nào có trong rau quả

A. Shigella

B. Clostridium perfringens

C. Salmonella

D. Virio cholera

E. ...

55. WHO phân nhóm các tác nhân gây bệnh qua đường thực phẩm thành mấy nhóm

A. 2 nhóm

B. 3 nhóm: Vi sinh, độc chất và hóa chất bảo quản

C. 4 nhóm: tác nhân gây tiêu chảy, tác nhân gây nhiễm trùng xâm lấn, kí sinh trùng, hóa chất & độc chất

D. 5 nhóm: vi khuẩn, vi rút, kst, độc chất, hóa chất

E. Các cách phân loại trên đều đúng

(slide 12,13 bài Ngộ độc)

### HỒI SỨC CẤP CỨU

Tình huống giống sách điều trị, p51

Bệnh nhân nữ, 50 tuổi, nhập viện vì lơ mơ, M 112, HA 80/55, có các kết quả xét nghiệm:

Ion đồ máu: Na 132 - K 2,4 - Cl 70

Ion đồ niệu: Cl 16

BUN 45 mg/dl - creatinin 1,6 mg/dl

Khí máu động mạch: pH 7,66 - PaO<sub>2</sub> 62 - PaCO<sub>2</sub> 49 - HCO<sub>3</sub> 50

**56.** Rối loạn toan kiềm gì?

A. Toan chuyển hóa tăng anion gap

B. Kiềm chuyển hóa

**C. Kiềm chuyển hóa + ~~toan~~ hô hấp**

D. Toan hô hấp

E. Toan hô hấp + kiềm chuyển hóa

**57.** Nguyên nhân chính gây ra rối loạn toan kiềm trên là gì?

**A. Nôn ói**

B. Choáng nhiễm trùng

C. Tâm thần

D. Hội chứng Cushing

E. Đợt cấp COPD

**58.** Chỉ định đặt NKQ, ngoại trừ:

**A. Thở Kussmual**

B. Tắc nghẽn đường hô hấp trên

C. Hôn mê sâu

D. Trên BN có ứ đọng đàm nhưng không có khả năng khạc đàm được

E. ...

**59.** Câu nào **không đúng** cho sốc điện chuyển nhịp?

A. Xung điện được phóng ra vào thời điểm của sườn xuống sóng R của QRS nhịp cơ bản của bệnh nhân

B. điện thế thấp hơn trong sốc điện khử rung

C. Bắt buộc phải bấm nút sync trước

**D. bấm nút discharge rồi bỏ tay ra khỏi đó ngay**

E. không dùng trong nhịp nhanh thất vô mạch

**60.** Máy tạo nhịp tạm thời đường tĩnh mạch, chọn câu **sai**:

A. Đặt vào nhĩ phải

B. Đặt qua đường tĩnh mạch tốt hơn đường da

C. Dùng được cho nhiều người

**Hậu yêu dấu - Mitis**

**Mitis yêu thương Hậu ahihi**

**2 đứa này làm gì vậy @@**

**<3 <3 <3**

**Ganh tị hả Trâm thúí quắc kia**

**Nguyễn Tiến Hậu - Trần Minh Tiến - Phạm Ngọc Trâm Y12**

**hân hạnh tài trợ chương trình này**